

Số: 05/2026/QĐST-HNGĐ

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bàn Văn Tiên.

Thư ký phiên họp: Ông Dương Hữu Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn đã mở phiên họp sơ thẩm, công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 84/2026/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu xác nhận cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2026/QĐST-VHNGĐ ngày 01/6/2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn C, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hoàng Thu H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn C, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 07/5/2026 Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn nhận được đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Hoàng Minh T, về việc yêu cầu Tòa án xác nhận anh Hoàng Minh T là cha đẻ của cháu bé tên là Hoàng Phương T, sinh ngày 23/3/2025.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, anh Hoàng Minh T trình bày: Ngày 10/3/2025 anh đăng ký kết hôn với chị Hoàng Thu H tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lạng Sơn). Trong quá trình chị H chưa ly hôn với anh Liễu Thái B thì anh đã có quan hệ tình cảm với chị H, chị H đã có thai với anh vào khoảng tháng 5 năm 2024. Trong thời gian anh có quan hệ tình cảm với chị H thì chị H đã sống ly thân với anh Liễu Thái B. Đến ngày 23/3/2025 thì chị H hạ sinh cháu Hoàng Phương T tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Anh đã đi giám định ADN, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh

và cháu Hoàng Phương T có quan hệ huyết thống cha – con gái. Anh cam đoan việc anh đến cơ quan chuyên môn xác định ADN, xác định huyết thống với cháu Hoàng Phương T là đúng sự thật. Nay anh yêu cầu Tòa án xác nhận anh là bố đẻ của cháu Hoàng Phương T để anh có thể đi làm Giấy khai sinh cho cháu Hoàng Phương T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thu H trình bày:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn), chị đã ly hôn với anh Liễu Thái B. Đến ngày 10/3/2025 chị đăng ký kết hôn với anh Hoàng Minh T tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lạng Sơn). Trước khi ly hôn với anh Liễu Thái B thì chị đã có quan hệ tình cảm với anh Hoàng Minh T, chị đã có thai với anh Hoàng Minh T vào khoảng tháng 5 năm 2024. Trong thời gian chị có quan hệ với anh T thì chị với anh B đã sống ly thân. Đến ngày 23/3/2025 chị hạ sinh cháu Hoàng Phương T tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Anh T đã đi giám định AND, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh T và cháu Hoàng Phương T có quan hệ huyết thống cha – con gái. Nay anh T yêu cầu Tòa án xác nhận cháu T là con của anh T, chị hoàn toàn đồng ý. Chị mong Tòa án xem xét, xác nhận anh T là bố đẻ của cháu Hoàng Phương T để anh chị có thể đi làm Giấy khai sinh cho cháu Hoàng Phương T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Hoàng Minh T có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06/5/2026 với nội dung đề nghị Tòa án công nhận anh Hoàng Minh T là cha đẻ của cháu Hoàng Phương T. Xác định đây là yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc yêu cầu xác nhận cha cho con anh Hoàng Minh T và chị Hoàng Thu H không có tranh chấp, điều tự nguyện thỏa thuận, không bị ai ép buộc, nên anh đã có đơn yêu cầu, do vậy Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn thụ lý việc dân sự và giải quyết theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình. Tại phiên họp vắng mặt người yêu cầu anh Hoàng Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thu H, tuy nhiên những người vắng mặt đã có đơn xin vắng mặt, có lời khai trong hồ sơ. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến phiên họp ngày hôm nay, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định.

[2] Về nội dung yêu cầu: Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, biên bản lấy lời khai anh Hoàng Minh T và chị Hoàng Thu H cùng trình bày: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số

52/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn), chị Hoàng Thu H đã ly hôn với anh Liễu Thái B. Đến ngày 10/3/2025 chị H đăng ký kết hôn với anh Hoàng Minh T tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lạng Sơn). Trong quá trình chị H chưa ly hôn với anh Liễu Thái B thì anh T đã có quan hệ tình cảm với chị H, chị H đã có thai với anh T vào khoảng tháng 5 năm 2024. Trong thời gian anh T có quan hệ tình cảm với chị H thì chị H đã sống ly thân với anh Liễu Thái B. Đến ngày 23/3/2025 thì chị H hạ sinh cháu Hoàng Phương T tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Anh T đã đi giám định ADN, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh T và cháu Hoàng Phương T có quan hệ huyết thống cha – con gái. Nay anh T yêu cầu Tòa án xác nhận anh T là bố đẻ của cháu Hoàng Phương T để anh T có thể đi làm Giấy khai sinh cho cháu Hoàng Phương T. Chị H cũng nhất trí với yêu cầu nói trên của anh T. Chị mong Tòa án xem xét, xác nhận anh T là bố đẻ của cháu Hoàng Phương T để chị và anh T có thể đi làm Giấy khai sinh cho cháu Hoàng Phương T.

[3] Trong thời gian từ ngày 23/3/2025 cho đến nay chị H và anh T chưa đi khai sinh được cho cháu Hoàng Phương T dù chị H và anh T đã đăng ký kết hôn ngày 10/3/2025 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lạng Sơn), vì chị Hoàng Thu H mang thai cháu Hoàng Phương T trong thời kỳ hôn nhân với anh Liễu Thái B. Trước khi nộp đơn ra Tòa án yêu cầu xác nhận cha cho con, anh Hoàng Minh T và cháu Hoàng Phương T đã tiến hành làm xét nghiệm ADN, theo kết luận của cơ quan chuyên môn thì anh T và cháu Hoàng Phương T có quan hệ huyết thống cha – con gái, anh T đã cung cấp giấy chứng sinh chị H đã hạ sinh cháu Hoàng Phương T tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn vào ngày 23/3/2025. Bản thân anh Hoàng Minh T thừa nhận có tình cảm và đã đăng ký kết hôn với chị Hoàng Thu H, khẳng định cháu bé có tên Hoàng Phương T, sinh ngày 23/3/2025 là con đẻ của anh và chị H. Nay cả hai anh chị có nguyện vọng, mong muốn yêu cầu Tòa án xác nhận anh Hoàng Minh T là cha đẻ của cháu bé để thực hiện việc đăng ký khai sinh, đảm bảo quyền, nghĩa vụ công dân.

[4] Quan điểm phát biểu của Kiểm sát viên: Quá trình thụ lý, thu thập chứng cứ, giải quyết việc dân sự đến ngày mở phiên họp, Thẩm phán đã nghiên cứu hồ sơ thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của mình, Thư ký thực hiện đúng chức năng theo quy định pháp luật. Người yêu cầu là anh Hoàng Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thu H đã chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự, các Điều 149, 367, 369 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 4, **điểm b khoản 1 Điều 12** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Minh T, tuyên bố anh Hoàng Minh T là cha ruột của cháu Hoàng Phương T. Anh Hoàng Minh T được miễn lệ phí sơ thẩm theo quy định.

[5] Xét thấy, đơn yêu cầu thể hiện nguyện vọng mong muốn của anh Hoàng Minh T và chị Hoàng Thu H xác nhận cha cho con là hợp pháp theo quy định của pháp luật. Tòa án căn cứ kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2504393.12 ngày 29/4/2025 của Phòng khám đa khoa M thuộc Công ty TNHH V kết luận anh Hoàng Minh T và cháu Hoàng Phương T có quan hệ huyết thống cha - con. Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ chứng minh nhân thân, quan hệ hôn nhân gia đình do người yêu cầu cung cấp, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Minh T về việc xác nhận cha cho con là có căn cứ pháp lý theo quy định; quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với các nhận định trên nên được chấp nhận.

[6] Người yêu cầu anh Hoàng Minh T được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Người yêu cầu anh Hoàng Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thu H có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự; các Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của anh Hoàng Minh T.

Tuyên bố: Anh Hoàng Minh T, sinh ngày 12/4/1990, địa chỉ cư trú: Thôn C, xã H, tỉnh Lạng Sơn là cha của cháu bé Hoàng Phương T, sinh vào ngày 23/3/2025, theo giấy chứng sinh số 33, quyển số 09, cấp ngày 23/3/2025, nơi cấp: Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

2. Lệ phí tố tụng: Anh Hoàng Minh T được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Trả lại cho anh Hoàng Minh T 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí ký hiệu: BLTU/26E, số: 0001113 ngày 18/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 – Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã H, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bàn Văn Tiễn